TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 13- 01- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Tô Văn Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 472/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 493/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Hồ Đắc Mạnh H, sinh năm 1999 tại thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường L, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Hồ Đắc T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 07/11/2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Khổng Trung K, sinh năm 1998; thường trú: khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Phạm Đức S, sinh năm 1987; địa chỉ: M, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Khổng Thị Thu N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2019, Hồ Đắc Mạnh H đến làm thuê cho chị Khổng Thị Thu N và ngủ tại nhà chị N ở khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Khoảng 21 giờ ngày 04/11/2019, lợi dụng lúc không ai chú ý, H lẻn vào phòng của anh Khổng Trung K là em ruột của chị N lấy giấy đăng ký xe mô tô số 059090 tên Khổng Trung K và chìa khóa xe mô tô để ở tủ ti vi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thấy người nhà chị N đi ngủ, H đến tiếp cận xe mô tô hiệu Honda

Sonic màu trắng đỏ đen, biển số 61D1-969.54 để trong nhà cắm chìa khóa xe, dẫn ra ngoài sân. Sau đó H điều khiển xe mô tô đi đến tiệm cầm đồ T, địa chỉ đường Huỳnh Tấn P, phường T, thành phố Hồ Chí Minh gặp quản lý tiệm cầm đồ là anh Phạm Đức S cầm cố xe mô tô biển số 61D1-969.54 với giá 25.000.000 đồng. Nhận được tiền, H đem đi chơi game bắn cá và thua hết tiền. Đến ngày 05/11/2019, H đi đến tiệm cầm đồ T đề nghị bán xe mô tô biển số 61D1-969.54 với giá 35.000.000 đồng nhưng chủ tiệm cầm đồ không mua.

Ngày 07/11/2019 chị N báo Công an phường T, thành phố Hồ Chí Minh, mời H làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ đen, số khung 1117JK186572, số máy KB11E1181289, biển số 61D1-969.54; giấy đăng ký xe mô tô số 059090 mang tên Khổng Trung K và chìa khóa xe mô tô.

Theo kết luận định giá tài sản số 242/BB.ĐG ngày 14/11/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Xe mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ đen, số khung 1117JK186572, số máy KB11E1181289, biển số 61D1-969.54 có trị giá 40.000.000 đồng.

Anh Phạm Đức S không biết bị cáo Hào mang xe mô tô biển số 61D1-969.54 đến cầm cố là tài sản do phạm tội mà có.

Tại cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 24 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Đắc Mạnh H về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Đắc Mạnh H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Khổng Trung K nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên về trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát không đặt ra.

Anh Phạm Đức S yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền cầm cố tài sản là 25.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Đắc Mạnh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 22 giờ, ngày 04/11/2019 tại nhà khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Hồ Đắc Mạnh H có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ đen, biển số 61D1-969.54; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 059090 và chìa khóa xe mô tô của anh Khổng Trung K; sau đó đem cầm cố tại tiệm cầm đồ T, địa chỉ đường Huỳnh Tấn P, phường T, thành phố Hồ Chí Minh, gặp anh Phạm Đức S cầm với giá 25.000.000 đồng, số tiền này H đã tiêu xài hết. Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá trị giá 40.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo chiếm đoạt mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ đen, biển số 61D1-969.54, trị giá 40.000.000 đồng đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Hồ Đắc Mạnh H là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic màu trắng đỏ đen, số khung 1117JK186572, số máy KB11E1181289, biển số 61D1-969.54; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 059090 mang tên Khổng Trung K và chìa khóa xe mô tô, thu hồi trả lại cho bị hại anh Khổng Trung K. Anh K không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Buộc bị cáo bồi thường cho anh Phạm Đức S số tiền 25.000.000 đồng, tiền cầm cố chiếc xe Honda Sonic, biển số 61D1-969.54.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với anh Phạm Đức S không biết H mang xe mô tô biển số 61D1-969.54 đến cầm cố là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý về trách nhiệm hình sự đối với anh S là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Đắc Mạnh H phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Đắc Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Hồ Đắc Mạnh Đ bồi thường cho anh Phạm Đức S số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng).

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Đắc Mạnh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân

- UBND p tp.HCM; (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).